

**TÒA ÁN NHÂN DÂN      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Q. THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST

Ngày: 26/01/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Minh Cúc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Trung Nam

2. Ông Nguyễn Tý

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Lê Vũ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2021/TLST-HS ngày 30/11/2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2022/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1/ TRẦN BÁ D**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 21/6/1983 tại thành phố Đ; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 46, phường H, quận H, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Con ông: Trần Thanh T (sinh năm: 1959) và bà Bùi Thị Thu V1 (sinh năm: 1962). Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án: Bản án số: 49/2012/HSST. ngày 23/4/2012 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng xử phạt Trần Bá D 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/12/2018.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 03/11/2005, UBND thành phố Đà Nẵng ra Quyết định đưa vào Trung tâm giáo dục dạy nghề 05-06 thành phố Đà Nẵng trong thời gian 24 tháng.

+ Ngày 16/6/2008, UBND thành phố Đà Nẵng ra Quyết định đưa vào Trung tâm giáo dục dạy nghề 05-06 thành phố Đà Nẵng trong thời gian 24 tháng.

+ Ngày 25/01/2010, UBND thành phố Đà Nẵng ra Quyết định đưa vào Trung tâm giáo dục dạy nghề 05-06 thành phố Đà Nẵng trong thời gian 24 tháng.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 10/6/2021. Có mặt tại phiên tòa.

**2/ NGUYỄN ÁI N**, tên gọi khác: Đen N, sinh ngày 07/10/1986 tại thành phố Đ; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 45, phường C, quận T, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông: Phạm Văn A (chết) và bà Nguyễn Thị H1. Sinh năm: 1959 (chết). Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án:

+ Bản án số: 109/2016/HSST ngày 24/9/2016 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng xử phạt Nguyễn Ái N 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2018.

+ Bản án số: 118/2019/HSST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng xử phạt Nguyễn Ái N 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/11/2020.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/6/2021. Có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Đỗ Thị N1, sinh năm 1972; Địa chỉ: K152/21 P, phường T, quận T, thành phố Đ. Vắng mặt.

2/ Ông Mai Xuân V, sinh năm 1992; Địa chỉ: K82/H10/14 N, phường N, quận H, thành phố Đ. Vắng mặt.

3/ Bà Lê Thị Quỳnh L, sinh năm 1990; Địa chỉ: 762 T, phường X, quận T, thành phố Đ. Vắng mặt.

4/ Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 2000; Địa chỉ: K81/5 D, quận T, thành phố Đ. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 10/6/2021, Trần Bá D đang ở tại phòng 402 nhà nghỉ H địa chỉ số K152/21 P, phường T, quận T, thành phố Đ thì có một người nam thanh niên (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) hỏi mua 10 gam ma túy đá, D báo giá 4.500.000 đồng và hẹn mua bán tại đầu đường kiệt 334 N, thành phố Đ. Sau đó, D liên lạc cho Nguyễn Ái N nói mua 10 gam ma túy đá để bán lại cho người khác thì N đồng ý rồi liên lạc cho một người đàn ông tên T để mua số ma túy đá trên với giá 3.500.000 đồng nhưng N chưa đưa tiền. Một lúc sau, T liên lạc với N nói rằng để gói ma túy đá

trong vỏ bao thuốc lá hiệu Kent màu xanh được để ở gốc cây gần quán Cơm gà nằm trên đường Nguyễn Hoàng, thành phố Đà Nẵng (*chưa rõ địa chỉ cụ thể*) để N đến lấy. Sau đó, N nói D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu trắng xám BKS: 59V1-72.... chở N đi lấy ma túy. Khi đến gần quán cơm thì N xuống xe rồi chỉ chỗ để D đến lấy gói thuốc lá hiệu Kent có chứa ma túy đã còn N đi bộ về trước. Sau đó, D đem số ma túy này về phòng 302 nhà nghỉ H để đưa cho N kiểm tra ma túy, N tự ý lấy ra một ít để sử dụng và đổ một ít ma túy vào bao nylon cất giấu trong chậu cây cảnh ở trong phòng mà D không biết. Số ma túy còn lại, N cất giấu trong hộc tủ phòng cháy chữa cháy tại tầng 3 của nhà nghỉ rồi N gọi điện thoại cho D chỉ vị trí để D đến lấy. Sau khi lấy ma túy, D đem lên phòng 402, lấy ra sử dụng một mình và bỏ một ít ma túy vào bao nylon để ở trong hộc bàn, còn lại D bỏ gói ma túy đã vào trong gói thuốc lá hiệu Kent màu xanh. Đến 21 giờ cùng ngày, D điều khiển xe Honda AirBlade BKS: 59V1-72.... đem ma túy đi bán cho con nghiện, khi đến trước nhà số K334/21 N, phường T, quận T, thành phố Đ thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an quận Thanh Khê bắt quả tang Trần Bá D về hành vi Cất giấu trái phép chất ma túy, thu giữ gần vị trí D đứng có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Kent màu xanh, bên trong có chứa 01 gói nylon kích thước (8x5)cm chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu G1 và tang vật khác liên quan.

Trên cơ sở lời khai của D, lúc 23 giờ 45 phút ngày 10/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê tiến hành ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Ái N và ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của N tại phòng 302 và chỗ ở của Trần Bá D tại phòng số 402 nhà nghỉ H địa chỉ số K152/21 P, phường T, quận T, thành phố Đ.

Qua khám xét chỗ ở của D ở phòng 402, thu giữ trên bàn có một bình nhựa bên trên có một nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa, tiếp tục kiểm tra trong hộc bàn có 01 gói nylon kích thước (3x2)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu G2. Qua khám xét chỗ ở của N ở phòng 302, thu giữ bên trong chậu cây cảnh tại lan can gần cửa sổ phòng 302 có 01 gói nylon kích thước (2,5x3)cm chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu G3; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu đen dài 08 cm và tang vật khác liên quan. D và N khai nhận ma túy cất giấu trong phòng để bán cho ai có nhu cầu.

Tại thời điểm khám xét trong phòng 402 có Mai Xuân V (*sinh năm: 1992; HKTT: Tổ 27, phường P, quận H, TP. Đ*); Phòng 302 có Lê Thị Quỳnh L (*sinh năm: 1990; HKTT: Tổ 06, phường X, quận T, TP. Đ*) và Nguyễn Đức H (*sinh năm: 2000; HKTT: Tổ 09, phường B, quận. H, TP. Đ*) nên Cơ quan điều tra đưa về làm việc. Qua điều tra xác định V, L và H đều không biết D và N cất giấu và mua bán ma túy.

\* Bản Kết luận giám định số: 168/GĐ-MT ngày 18/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong bì niêm

phong ký hiệu G1, G2, G3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng tinh thể mẫu G1: **8,902** gam; G2: **0,241** gam; G3: **0,273** gam.

Kết quả thử nước tiểu: Trần Bá D, Nguyễn Ái N, Mai Xuân V, Lê Thị Quỳnh L, Nguyễn Đức H đều dương tính với chất ma túy. Kết quả điều tra xác định: V sử dụng ma túy tại nhà riêng của mình vào ngày 06/6/2021; H sử dụng ma túy tại nhà bạn quen biết ngoài xã hội ở quận Cẩm Lệ (*không rõ địa chỉ cụ thể*) vào ngày 07/6/2021. Riêng đối với L sử dụng ma túy tại phòng 302 nhà nghỉ H vào ngày 08/6/2021, L tự ý sử dụng ma túy còn dư trong nỗ thủy tinh, lúc này N không có ở phòng, việc L sử dụng ma túy thì N không biết.

**\* Vật chứng tạm giữ:**

- 01 gói nylon kích thước (8x5)cm chứa tinh thể màu trắng được niêm phong theo quy định, ký hiệu là G1.

- 01 gói nylon kích thước (3x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong theo quy định, ký hiệu là G2.

- 01 gói nylon kích thước (2,5x3)cm chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong theo quy định, ký hiệu G3.

- 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Kent màu xanh.

- 01 bình nhựa bên trên có gắn 01 nỗ thủy tinh và 01 ống hút nhựa.

- 01 ống hút nhựa màu đen dài 08 cm; 10 bao nylon kích thước (3x3)cm; 10 bao nylon kích thước (2,5x3)cm; 01 nỗ thủy tinh.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số IMEI: 359167073756805, gắn sim số: 0766613380 tạm giữ của Trần Bá D.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI: 355750073326010, gắn sim số: 0905442708 tạm giữ của Nguyễn Ái N.

Những vật chứng và tài sản trên chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê bảo quản chờ xử lý.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu trắng xám BKS: 59V1-72....; số khung: 606DY-02....; số máy: F46E-002.... thuộc sở hữu của bà Đỗ Thị N1 (*sinh năm: 1972; trú: K152/21 P, phường T, quận T, thành phố Đ - chủ sở hữu nhà nghỉ H*). Ngày 08/6/2021, bà N1 cho Nguyễn Ái N thuê chiếc xe mô tô trên để đi lại. Ngày 10/6/2021, N đưa chiếc xe này để D sử dụng xe làm phương tiện đi bán ma túy. Bà N1 không biết việc N và D sử dụng xe để làm phương tiện phạm tội nên ngày 15/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả xe cho bà N1.

Quá trình điều tra, Trần Bá D, Nguyễn Ái N đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số 141/CT-VKS ngày 30/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Trần Bá D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Nguyễn Ái N phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước, giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra và đề nghị HĐXX tuyên bố Trần Bá D, Nguyễn Ái N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

\* Bị cáo Trần Bá D: Áp dụng: điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Bá D mức án từ 10 (*mười*) năm đến 11 (*mười một*) năm tù.

\* Đối với bị cáo Nguyễn Ái N: Áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Ái N mức án từ 9 (*chín*) đến 10 (*mười*) năm tù.

\* Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không đề nghị hình phạt bổ sung.

\* Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Đối với ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong: 03 bì niêm phong đựng toàn bộ mẫu hoàn trả sau giám định theo kết luận số 168/GĐ-MT ngày 18/6/2021 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Kent màu xanh, 01 chai nhựa màu xanh bên trên có gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa, 01 ống hút nhựa màu đen dài 08 cm; 10 bao nylon kích thước (3x3)cm; 10 bao nylon kích thước (2,5x3)cm; 01 nỏ thủy tinh là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số IMEI: 359167073....., gắn sim số: 076661....., thu giữ của Trần Bá D dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone màu bạc, số IMEI: 355750073....., gắn sim số: 090544....., thu giữ của Nguyễn Ái N dùng để liên lạc mua bán ma túy, nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu trắng xám BKS: 59V1-72....; số khung: 606DY-02....; số máy: F46E-002.... thuộc sở hữu của bà Đỗ Thị N1 (*chủ sở hữu nhà nghỉ H*). Ngày 08/6/2021, bà N1 cho Nguyễn Ái N thuê chiếc xe mô tô trên để đi lại. Ngày 10/6/2021, N đưa chiếc xe này để D sử dụng xe làm phương tiện đi bán ma túy. Bà N1 không biết việc N và D sử dụng xe để làm phương tiện phạm tội nên ngày 15/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả xe cho bà N1 theo Quyết định xử lý vật chứng số 13/10 /2021 là đúng quy định pháp luật.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01 tháng 12 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Thanh Khê và Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trần Bá D, Nguyễn Ái N cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy : Qua xem xét lời khai nhận tội của các bị cáo, cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào tối ngày 10/6/2021, Trần Bá D nhờ Nguyễn Ái N mua giúp ma túy để D đi bán cho con nghiện thì N đồng ý. Sau đó, N liên lạc với người đàn ông tên T (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) để mua ma túy rồi đưa lại cho D. Đến 21 giờ cùng ngày, khi D đến trước nhà số K334/21 N, phường T, quận T, thành phố Đ để chờ bán ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê phát hiện bắt quả tang, thu giữ của D 8,902 gam ma túy, loại Methamphetamine. Khám xét khẩn cấp tại nhà nghỉ H địa chỉ số K152/21 P, phường T, Cơ quan điều tra thu giữ thêm của D 0,241 gam, của N 0,273 gam ma túy, cùng loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine, D và N bán trái phép là 9,416 gam.

Hành vi trên đây của bị cáo Trần Bá D đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Ái N phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo và nhân thân của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo có tính chất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo đủ khả

năng nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy đang là tệ nạn của xã hội, là nguyên nhân của các tội phạm khác gây mất an ninh trật tự, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, nhưng các bị cáo vẫn phạm tội.

Bị cáo Trần Bá D có nhân thân xấu: 3 lần bị UBND thành phố Đà Nẵng ra Quyết định đưa vào Trung tâm giáo dục dạy nghề 05 – 06, mỗi lần 24 tháng vào các năm 2005, 2008 và 2010.

Bị cáo Trần Bá D có 01 tiền án: Bản án số: 49/2012/HSST ngày 23/4/2012 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng xử phạt Trần Bá D 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/12/2018. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội.

Bị cáo Trần Bá D chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/12/2018, chưa được xóa án tích thì phạm tội mới. Do đó lần phạm tội lần này hành vi của bị cáo thuộc tình tiết định khung được quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Ái N có 02 tiền án: Bản án số: 109/2016/HSST ngày 24/9/2016 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng xử phạt Nguyễn Ái N 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2018.

Khi vừa chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích, bị cáo N tiếp tục phạm tội mới. Bản án số: 118/2019/HSST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng xử phạt Nguyễn Ái N 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/11/2020, chưa được xóa án tích thì phạm tội mới. Do đó lần phạm tội lần này hành vi của bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn nhưng vai trò của bị cáo Trần Bá D phạm tội tích cực hơn bị cáo Nguyễn Ái N. Trần Bá D là người chịu trách nhiệm mượn tiền mua ma túy, là người tìm khách hàng sau đó điện thoại cho Nguyễn Ái N để N tìm ma túy mua về bán. Sau khi N mua được ma túy, D là người trực tiếp mang ma túy đi bán và bị Đội cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê bắt quả tang. Vì vậy, D phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án này. Do đó HĐXX xem xét, cân nhắc khi lượng hình.

Hành vi của các bị cáo thể hiện tính chất liều lĩnh và coi thường pháp luật, do đó HĐXX thấy phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Bá D, Nguyễn Ái N khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX xem xét áp dụng cho các bị cáo.

\*Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không đề nghị hình phạt bổ sung.

Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê về tội danh là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng trong vụ án, cụ thể như sau:

- Đối với ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong: 03 bì niêm phong đựng toàn bộ mẫu hoàn trả sau giám định theo kết luận số 168/GĐ-MT ngày 18/6/2021 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Kent màu xanh, 01 chai nhựa màu xanh bên trên có gắn 01 nổ thủy tinh và 01 ống hút nhựa, 01 ống hút nhựa màu đen dài 08 cm; 10 bao nylon kích thước (3x3)cm; 10 bao nylon kích thước (2,5x3)cm; 01 nổ thủy tinh là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số IMEI: 359167073....., gắn sim số: 076661....., thu giữ của Trần Bá D dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone màu bạc, số IMEI: 355750073....., gắn sim số: 090544....., thu giữ của Nguyễn Ái N dùng để liên lạc mua bán ma túy, nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu trắng xám BKS: 59V1-72....; số khung: 606DY-02....; số máy: F46E-002.... thuộc sở hữu của bà Đỗ Thị N1 (sinh năm: 1972; trú: K152/21 P, phường T, quận T, thành phố Đ - chủ sở hữu nhà nghỉ H). Ngày 08/6/2021, bà N1 cho Nguyễn Ái N thuê chiếc xe mô tô trên để đi lại. Ngày 10/6/2021, N đưa chiếc xe này để D sử dụng xe làm phương tiện đi bán ma túy. Bà N1 không biết việc N và D sử dụng xe để làm phương tiện phạm tội nên ngày 15/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả xe cho bà N1 theo Quyết định xử lý vật chứng số 53 ngày 13/10/2021 là đúng quy định pháp luật

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01 tháng 12 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Thanh Khê và Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

[6] Đối với Trần Bá D, Nguyễn Ái N, Mai Xuân V, Lê Thị Quỳnh L và Nguyễn Đức H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng qua điều tra xác định



D, N, V, L và H không sử dụng ma túy chung với nhau nên Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

Đối với Mai Xuân V, Lê Thị Quỳnh L và Nguyễn Đức H không biết việc D và N cất giấu, mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý là có cơ sở.

Đối với bà Đỗ Thị N1 - chủ nhà nghỉ H cho Trần Bá D và Nguyễn Ái N lưu trú nhưng không biết D và N sử dụng ma túy tại nhà nghỉ do mình quản lý. Ủy ban nhân dân quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Người chủ hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong cơ sở mình quản lý*” là đúng quy định của pháp luật

Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho N và người thanh niên mua ma túy của D nhưng đều chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm Trần Bá D, Nguyễn Ái N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào Điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Bá D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Bá D 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 6 năm 2021.

**2.** Căn cứ vào Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ái N phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ái N 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 6 năm 2021.

**2.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong: 03 bì niêm phong đựng toàn bộ mẫu hoàn trả sau giám định theo kết luận số 168/GĐ-MT ngày 18/6/2021 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Kent màu xanh, 01 chai nhựa màu xanh bên trên có gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa, 01 ống hút nhựa màu đen dài 08 cm;

10 bao nylon kích thước (3x3)cm; 10 bao nylon kích thước (2,5x3)cm; 01 nỏ thủy tinh là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu, nộp vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số IMEI: 359167073756805, gắn sim số: 0766613380, thu giữ của Trần Bá D dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- Tịch thu, nộp vào Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone màu bạc, số IMEI: 355750073326010, gắn sim số: 0905442708, thu giữ của Nguyễn Ái N, dùng để liên lạc mua ma túy.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

**3. Về án phí:** Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Bá D, Nguyễn Ái N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 26/01/2022). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Viện KSND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT - Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Thanh Khê;
- Nhà tạm giữ CA quận Thanh Khê;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Minh Cúc**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**